

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC HÓA
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 05/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 25-3-2025

V/v “Tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC HÓA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khởi.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Như

Bà Lý Thị Diễm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quây – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 115/2024/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 12 năm 2024, về việc “Tranh chấp ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 2 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Ng K Ph, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Ấp Thanh Lợi A2, xã Tân Long, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

- Bị đơn: Ông Ng V H, sinh năm: 1977; Địa chỉ: Ấp Bình Nam, xã Bình Hòa Trung, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

(Bà Ph có mặt, ông H vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình xét xử nguyên đơn, bà Ng K PH trình bày:

Bà Ph và ông Ng V H có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Long, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang vào năm 2023. Trong quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, nhưng về sau này thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do bà và ông H sống không hợp nhau, thường xuyên cãi nhau, ông H không lo làm ăn

nuôi vợ con mà chỉ biết chơi bời rượu chè bê tha. Nay Bà Ph xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Ng V H.

Về con chung: Quá trình chung sống Bà Ph và ông H không có con chung. Nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Ng V H không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn, ông Ng V H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự đến để tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và triệu tập đến phiên tòa xét xử nhưng ông H vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không nộp văn bản thể hiện ý kiến cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Thẩm quyền của Tòa án và quan hệ pháp luật tranh chấp:

Căn cứ vào nơi cư trú và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn, xét vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An và quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp ly hôn căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 các Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Xét bị đơn ông Ng V H đã được tổng đạt giấy báo tham gia phiên tòa 02 lần nhưng vắng mặt. Nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án xét xử vắng mặt ông Ng V H.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Bà Ng K Ph và ông Ng V H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Long, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu vào năm 2023 đúng với quy định của Luật hôn nhân gia đình, là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Bà Ng K Ph khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Ng V H do trong quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm. Tòa án thụ lý vụ án và cấp, tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên hòa giải vụ án nhiều lần nhằm để tạo điều kiện cho Bà Ph và ông H tìm biện pháp để hàn gắn lại tình cảm vợ chồng nhưng ông H vắng mặt không có lý do và cũng không thể hiện ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của Bà Ph. Hơn nữa, Bà Ph cương quyết yêu cầu ly hôn với ông H. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: *“Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được”*. Hội đồng xét xử xét thấy

mâu thuẫn vợ chồng giữa Bà Ph và ông H đã trầm trọng, đời sống chung hiện không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà Ng K PH đối với ông Ng V H.

[2.2] Về con chung: Xét thấy, Bà Ph xác định không có con chung với ông H; ông H không có ý kiến hay yêu cầu về những vấn đề này nên Tòa án tạm thời ghi nhận ý kiến của Bà Ph về việc không có con chung.

[3] Tài sản chung, nợ chung: Bà Ng K Ph, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Ng K Ph phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 các Điều 35, 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Ng K Ph đối với bị đơn ông Ng V H.

1. Quan hệ hôn nhân: Cho bà Ng K Ph được ly hôn với ông Ng V H.
2. Về con chung: Tòa án ghi nhận tạm thời ý kiến của bà Ng K Ph về việc không có con chung.
3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Ng K Ph xác định không yêu cầu giải quyết.
4. Về án phí: Bà Ng K Ph phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí Bà Ph đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0002365, ngày 09/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An chuyển sang án phí sung công quỹ Nhà nước.
5. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm)

ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Mộc Hóa;
- Chi cục THADS huyện Mộc Hóa;
- UBND xã Tân Long, huyện Phụng Hiệp;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Khởi